

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay (sau đây viết tắt là *Chương trình*) theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và từng bước làm chủ các sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc Danh mục của Chương trình, ưu tiên các lĩnh vực có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nội dung, danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp đã được phê duyệt tại Quyết định số 2815/QĐ-TTg. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

b) Các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và triển khai sản phẩm công nghệ chiến lược phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, gắn với các bài toán cụ thể của ngành, lĩnh vực cụ thể.

c) Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, tránh chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ.

d) Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, ngân sách nhà nước, đầu tư công, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng, an toàn thông tin, bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan

trong quá trình triển khai thực hiện.

đ) Gắn trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì với kết quả, sản phẩm đầu ra của từng nhiệm vụ trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung chuyển đổi căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh tại tỉnh thông qua việc ứng dụng sâu rộng và làm chủ quy trình vận hành các sản phẩm công nghệ chiến lược. Ưu tiên giải quyết các bài toán trọng điểm của địa phương: Hiện đại hóa quy trình logistics qua biên giới, giám sát thông minh an ninh trật tự - biên giới và nâng cao giá trị ngành nông - lâm nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về ứng dụng sản phẩm công nghệ chiến lược

Triển khai diện rộng hệ thống AI Camera xử lý tại biên phục vụ giám sát an ninh, giao thông và quản lý đô thị, cửa khẩu... Thử nghiệm và đưa vào hoạt động thực tế hệ thống Robot di động tự hành hỗ trợ vận chuyển, bốc xếp hàng hóa tại khu vực cửa khẩu, khu trung chuyển hàng hóa, góp phần nâng cao năng lực thông quan. Ứng dụng thường xuyên UAV trong công tác tuần tra biên giới, giám sát tài nguyên rừng và phòng chống cháy rừng, phát triển kinh tế tầm thấp...

b) Về hạ tầng kết nối và dữ liệu

Hoàn thành phủ sóng 5G tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, các cơ quan nhà nước và khu vực trung tâm để phục vụ kết nối cho các thiết bị công nghệ chiến lược.

c) Về kinh tế và năng lực công nghệ

Ưu tiên đặt hàng, sử dụng các sản phẩm công nghệ chiến lược do doanh nghiệp Việt Nam nghiên cứu, thiết kế, chế tạo.

Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh làm chủ quy trình vận hành, khai thác, bảo mật và xử lý sự cố đối với các hệ thống sản phẩm công nghệ chiến lược được triển khai.

III. CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ

1. Đến năm 2027

a) 100% các khu, cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động, cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính được phủ sóng 5G.

b) 60% các cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính được trang bị hệ thống AI Camera xử lý tại biên.

c) 50% diện tích rừng phòng hộ và khu vực biên giới xung yếu được giám sát định kỳ bằng công nghệ UAV.

2. Đến năm 2030

a) Phân đầu 100% các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu được phủ sóng 5G.

b) 100% các cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính được trang bị hệ thống AI Camera xử lý tại biên.

c) Thử nghiệm và đưa vào hoạt động thực tế hệ thống Robot di động tự hành hỗ trợ vận chuyển, bốc xếp hàng hóa tại ít nhất 01 khu vực cửa khẩu trọng điểm.

d) 80% diện tích rừng phòng hộ và khu vực biên giới xung yếu được giám sát định kỳ bằng công nghệ UAV.

đ) Tỷ lệ sản phẩm, giải pháp công nghệ chiến lược có hàm lượng giá trị gia tăng nội địa được ứng dụng tại tỉnh đạt tối thiểu 30%.

e) 100% cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh làm chủ quy trình vận hành, khai thác, bảo mật và xử lý sự cố đối với các hệ thống sản phẩm công nghệ chiến lược được triển khai.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đặt hàng sản phẩm công nghệ chiến lược

Căn cứ Phụ lục VII Quyết định số 2815/QĐ-TTg, tỉnh tập trung xây dựng các nhiệm vụ để đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ và các tập đoàn công nghệ giải quyết, cụ thể:

a) Về AI Camera

Đặt hàng các dòng AI Camera phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, giám sát giao thông, an ninh trật tự...

b) Về Robot di động tự hành

Đặt hàng giải pháp Robot tự hành và xe tự hành phục vụ vận chuyển hàng hóa, logistic trong các khu vực kho bãi, khu trung chuyển hàng hóa tại cửa khẩu, các khu, cụm công nghiệp, bệnh viện, trường học, trung tâm phục vụ hành chính công... phục vụ người dân, doanh nghiệp.

c) Về Thiết bị bay không người lái (UAV)

Đặt hàng các dòng UAV chuyên dụng có khả năng bay tầm xa, tích hợp cảm biến đa phổ để phục vụ các mục đích chính: phát triển kinh tế tầm thấp; giám sát, phát hiện sớm cháy rừng, chữa cháy rừng và xâm lấn đất rừng; công tác tuần tra, giám sát, hỗ trợ các lực lượng chức năng trong công tác đảm bảo an ninh, phòng chống buôn lậu; quản lý xây dựng...

d) Mô hình ngôn ngữ lớn và Trợ lý ảo

- Đặt hàng xây dựng trợ lý ảo trong các lĩnh vực chuyên biệt của tỉnh. Xây dựng bộ dữ liệu chuyên biệt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp cung cấp dữ liệu địa phương để huấn luyện và phát triển Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức tỉnh trong môi trường làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp; phân tích dữ liệu chuyên ngành.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách

a) Phối hợp xây dựng đề án triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các sản phẩm công nghệ chiến lược tại Chương trình.

b) Phối hợp xây dựng cơ chế khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu từ Trung tâm Dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

c) Phối hợp xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (TCVN, QCVN) cho các sản phẩm công nghệ chiến lược.

3. Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, phát triển và nâng cao năng lực

a) Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án xây dựng Hạ tầng tính toán hiệu năng cao (HPC) và các trung tâm dữ liệu quốc gia phục vụ phát triển AI

b) Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án Phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược.

c) Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án xây dựng các khu thử nghiệm UAV.

d) Lắp đặt trạm phát sóng 5G tại 100% các khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp để đảm bảo kết nối độ trễ thấp cho sản phẩm công nghệ chiến lược hoạt động.

đ) Nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, đảm bảo năng lực lưu trữ, xử lý dữ liệu lớn (Big Data) thu thập từ hệ thống thiết bị IoT (Camera, UAV) phục vụ cho ứng dụng trí tuệ nhân tạo cũng như chỉ đạo, điều hành và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

4. Phát triển nguồn nhân lực

a) Tuyển chọn, sử dụng tổng công trình sư, kiến trúc sư trưởng cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược.

b) Phối hợp đào tạo kỹ sư và chuyên gia trình độ cao, trong đó có các chương trình thạc sĩ, tiến sĩ, sau tiến sĩ phục vụ phát triển công nghệ lõi, sản phẩm công nghệ chiến lược tại Chương trình.

5. Hỗ trợ phát triển thị trường

a) Phối hợp xây dựng và triển khai chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ lãi suất vay, phiếu hỗ trợ tài chính đối với các sản phẩm công nghệ chiến lược tại Chương trình.

b) Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, triển lãm, hội nghị về các sản phẩm công nghệ chiến lược, hỗ trợ quảng bá và kết nối đầu tư, chuyển giao công nghệ.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Phối hợp thực hiện các dự án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khuôn khổ hợp tác quốc tế song phương và đa phương.

b) Theo dõi xu thế quản trị toàn cầu, đánh giá tác động, khả năng và lộ trình tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; nguồn vốn của các tổ chức, doanh nghiệp, khu vực tư nhân tham gia thực hiện Kế hoạch và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội cho các nhiệm vụ trọng điểm, có tính lan tỏa cao, đặc biệt là các dự án thử nghiệm công nghệ mới và xây dựng hạ tầng số nền tảng (5G, Trung tâm dữ liệu)

3. Chi thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được áp dụng theo quy định chi cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt; chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt và các nội dung chi đặc thù khác theo quy định của pháp luật.

4. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ của Chương trình được thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát, xác định các bài toán thực tiễn của ngành, địa phương để đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thử nghiệm, đánh giá hiệu quả các sản phẩm công nghệ chiến lược được đặt hàng; tiếp nhận và đưa vào vận hành, khai thác chính thức các hệ thống.

c) Có trách nhiệm cung cấp dữ liệu chuyên ngành để huấn luyện các mô hình AI/Trợ lý ảo và chia sẻ dữ liệu thu thập được về kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý khi triển khai ứng dụng công nghệ chiến lược.

d) Chủ động bố trí nguồn lực và lồng ghép các hoạt động của Chương trình vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thường niên của đơn vị.

đ) UBND các xã, phường phối hợp với các sở, ngành triển khai ứng dụng các sản phẩm công nghệ chiến lược phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (ưu tiên giám sát môi trường, trật tự đô thị, cải cách hành chính); tuyên

truyền, vận động người dân và doanh nghiệp trên địa bàn đồng hành, tham gia thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và gửi đặt hàng nhiệm vụ phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược về Bộ Khoa học và Công nghệ để triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các sản phẩm công nghệ chiến lược đặt hàng, phối hợp phát triển và ứng dụng các sản phẩm công nghệ phục vụ đô thị thông minh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (AI camera, blockchain, robot tự hành, UAV, trợ lý ảo và mô hình ngôn ngữ lớn).

c) Chủ trì, chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng mạng 5G tại các khu vực trọng điểm; nâng cấp, quản lý, vận hành Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh;

d) Thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp - viện - trường; thu hút, sử dụng chuyên gia, nhà khoa học; triển khai các chính sách hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp công nghệ chiến lược; xúc tiến đầu tư, thương mại hóa và chuyển giao công nghệ.

đ) Quản lý, giám sát và báo cáo chương trình: Phối hợp vận hành hệ thống phần mềm quản lý, theo dõi, giám sát và báo cáo việc thực hiện Chương trình, bảo đảm minh bạch và hiệu quả.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Xây dựng

Đề xuất nhu cầu và đặt hàng các sản phẩm AI Camera giám sát giao thông, Robot tự hành hỗ trợ thi công và UAV khảo sát thuộc danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên tại phụ lục kèm theo kế hoạch phục vụ quản lý xây dựng và hạ tầng đô thị.

Tham gia phát triển nguồn nhân lực, chuyên gia công nghệ số phục vụ các dự án đô thị thông minh của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược phù hợp với đặc thù ngành. Tập trung vào các giải pháp UAV giám sát rừng, Blockchain truy xuất nguồn gốc nông sản và AI camera quản lý môi trường.

6. Sở Y tế

Chủ trì rà soát nhu cầu và xây dựng lộ trình chuyển đổi số, ứng dụng thiết bị thông minh trong hệ thống bệnh viện và y tế dự phòng của tỉnh, phối hợp đặt

hàng các nhiệm vụ khoa học về y tế giúp hỗ trợ bác sĩ trong việc tra cứu phác đồ điều trị và hỗ trợ người dân tư vấn sức khỏe ban đầu, đặt lịch khám bệnh,...

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì tham mưu các chương trình đào tạo, hướng nghiệp về công nghệ lõi và đổi mới sáng tạo trong hệ thống giáo dục phổ thông và chuyên nghiệp tại tỉnh.

b) Đặt hàng phát triển Trợ lý ảo giáo dục hỗ trợ giảng dạy, học tập và quản lý kết quả học tập của học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức các cuộc thi sáng tạo, kỹ thuật cấp ngành; ưu tiên thử nghiệm, ứng dụng các sản phẩm công nghệ chiến lược trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

8. Sở Công Thương

a) Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất các giải pháp/nền tảng ứng dụng công nghệ blockchain phục vụ quản lý chuỗi cung ứng hàng hóa qua biên giới, tăng cường minh bạch hóa quy trình logistics tại các cửa khẩu.

b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ của tỉnh tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm công nghệ chiến lược.

c) Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông thúc đẩy hạ tầng và phát triển thương mại điện tử tích hợp công nghệ mới.

d) Phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường triển khai hệ thống AI camera giám sát, phục vụ công tác quản lý, giám sát và vận hành chợ thông minh, trung tâm thương mại.

9. Công an tỉnh

Chủ trì đặt hàng và triển khai hệ thống AI Camera giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông và quản lý dân cư; các dòng UAV phục vụ phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và giám sát an ninh trật tự từ trên cao; Chủ trì đảm bảo an ninh mạng và an toàn thông tin cho các hệ thống sản phẩm công nghệ chiến lược triển khai trên địa bàn.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì đặt hàng và triển khai các giải pháp công nghệ lưỡng dụng (UAV, Camera biên giới, Robot tuần tra) phục vụ công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia. Chủ trì tham gia ý kiến về các yếu tố an ninh - quốc phòng đối với các dự án thử nghiệm UAV.

11. Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Phối hợp với sở, ngành, UBND các xã, phường triển khai thử nghiệm, ứng dụng các sản phẩm công nghệ chiến lược tại các cửa khẩu, khu công nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp kinh doanh bến bãi, logistics đầu tư trang bị các giải pháp công nghệ chiến lược.

12. Sở Nội vụ

Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số theo quy định.

13. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền về nội dung Quyết định 2815/QĐ-TTg và Kế hoạch của tỉnh.

Tập trung tuyên truyền các cơ chế chính sách ưu đãi, các đơn đặt hàng nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh và các thành tựu làm chủ công nghệ chiến lược của doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân về vai trò của sản phẩm công nghệ chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương.

14. Đề nghị các doanh nghiệp, trường đại học, cao đẳng

a) Các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel, Mobifone...): chủ động đầu tư hạ tầng 5G, Data Center theo quy hoạch; tham gia tư vấn giải pháp kỹ thuật.

b) Các Trường đại học, cao đẳng: chủ động nghiên cứu, đề xuất giải pháp giải quyết các bài toán đặt hàng của tỉnh; hỗ trợ chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực vận hành cho địa phương.

c) Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh: Chủ động đề xuất nhu cầu, phối hợp thử nghiệm và đầu tư ứng dụng sản phẩm công nghệ chiến lược.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) **trước ngày 15/12 hằng năm** và báo cáo đột xuất khi có đề nghị.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời thông tin qua đơn vị đầu mối là Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CA tỉnh, BCH QS tỉnh,
BQL KKTCK ĐĐ-LS, Báo và PTTH LS;
- UBND các xã, phường;
- Các DN viễn thông;
- C, PVP UBND tỉnh,
các phòng CM, TTPVHCC, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX_(HTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn